



## MỤC LỤC

|                                   |    |
|-----------------------------------|----|
| 1. THÔNG TIN AN TOÀN.....         | 3  |
| 2. HƯỚNG DẪN AN TOÀN.....         | 4  |
| 3. MÔ TẢ SẢN PHẨM.....            | 6  |
| 4. BẢNG ĐIỀU KHIỂN.....           | 7  |
| 5. CHƯƠNG TRÌNH.....              | 8  |
| 6. CÀI ĐẶT.....                   | 9  |
| 7. TÙY CHỌN.....                  | 10 |
| 8. TRƯỚC KHI SỬ DỤNG LẦN ĐẦU..... | 10 |
| 9. SỬ DỤNG HÀNG NGÀY.....         | 11 |
| 10. CÁC MẸO VÀ LỜI KHUYÊN.....    | 13 |
| 11. BẢO TRÌ VÀ LÀM SẠCH.....      | 14 |
| 12. XỬ LÝ SỰ CỐ.....              | 16 |
| 13. THÔNG SỐ KỸ THUẬT.....        | 19 |

## CHÚNG TÔI NGHĨ ĐẾN BẠN

Cảm ơn bạn đã mua thiết bị Electrolux. Bạn đã chọn một sản phẩm trong đó có chứa đựng cả hàng thập niên kinh nghiệm chuyên gia và sự đổi mới. Tinh tế và sành điệu, thiết bị này được thiết kế dành cho bạn. Vì vậy bất cứ khi nào bạn sử dụng thiết bị này, bạn có thể yên tâm rằng bạn sẽ luôn có được kết quả tuyệt vời. Chào mừng bạn đến với Electrolux.

**Hãy truy cập trang web của chúng tôi để:**



Lấy các lời khuyên về cách sử dụng, sách giới thiệu, xử lý sự cố, thông tin dịch vụ:

**[www.electrolux.com/webselfservice](http://www.electrolux.com/webselfservice)**



Đăng ký sản phẩm của bạn để có được dịch vụ tốt hơn:

**[www.registerelectrolux.com](http://www.registerelectrolux.com)**



Mua Phụ kiện, Vật tư tiêu hao và Phụ tùng thay thế chính hãng cho thiết bị của bạn:

**[www.electrolux.com/shop](http://www.electrolux.com/shop)**

## DỊCH VỤ VÀ CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG

Chúng tôi đề nghị bạn luôn sử dụng các phụ tùng thay thế chính hãng. Khi liên hệ với Trung tâm Dịch vụ được Ủy quyền của chúng tôi, hãy đảm bảo là bạn có sẵn dữ liệu sau đây: Model, PNC, Số sê-ri.

Có thể tìm thấy thông tin trên biển thông số.



Cảnh báo / Thông tin quan trọng về an toàn



Thông tin tổng quát và các lời khuyên



Thông tin môi trường

Có thể thay đổi không được báo trước.

## 1. ⚠ THÔNG TIN AN TOÀN

Trước khi lắp đặt và sử dụng thiết bị, hãy đọc kỹ hướng dẫn được cung cấp. Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm nêu việc lắp đặt và sử dụng không đúng cách gây ra thương tích và hư hỏng. Luôn giữ hướng dẫn cùng với thiết bị để tham khảo trong tương lai.

### 1.1 An toàn cho trẻ em và những người dễ bị tổn thương

- Thiết bị này có thể được sử dụng bởi trẻ em từ 8 tuổi trở lên và những người bị suy giảm năng lực thể chất, giác quan hoặc tâm thần, hoặc thiếu kinh nghiệm hay kiên nhẫn nếu họ được giám sát hoặc chỉ dẫn về cách sử dụng thiết bị một cách an toàn và hiểu được những nguy hiểm liên quan.
- Không để trẻ em nghịch thiết bị này.
- Giữ tất cả các chất tẩy rửa cách xa khỏi trẻ em.
- Không để trẻ em và thú cưng lại gần khi cửa thiết bị đang mở.
- Trẻ em không được vệ sinh và bảo trì thiết bị nếu không được giám sát.

### 1.2 An Toàn Chung

- Thiết bị này dành để sử dụng trong hộ gia đình và các ứng dụng tương tự như:
  - trang trại, khu vực nhà bếp nhân viên trong các cửa hàng, văn phòng và môi trường làm việc khác;
  - gần khách hàng trong các khách sạn, nhà nghỉ, cơ sở dịch vụ ngủ & ăn sáng và môi trường cư trú khác.
- Không thay đổi thông số kỹ thuật của thiết bị này.
- Áp suất nước hoạt động (tối thiểu và tối đa) phải nằm giữa  $0.5 \text{ (0.05)} / 8 \text{ (0.8)} \text{ bar (Mpa)}$
- Tuân thủ số lượng 13 cài đặt vị trí tối đa.
- Nếu dây dẫn bị hỏng thì phải được thay bởi nhà sản xuất, Trung Tâm Dịch Vụ Được Ủy Quyền của nhà

sản xuất hoặc nhân viên đủ năng lực tương tự để tránh nguy hiểm.

- Đặt dao và kéo có mũi nhọn trong giỏ dao kéo với mũi hướng xuống hoặc theo chiều ngang.
- Không mở cửa thiết bị nếu không được giám sát nhằm tránh làm rơi vào thiết bị.
- Trước khi bảo trì, hãy tắt thiết bị và rút phích cắm khỏi ổ cắm.
- Không sử dụng bụi nước và hơi nước để làm sạch thiết bị.
- Không được để thảm che lấp các lỗ thông khí ở đáy (nếu có).
- Thiết bị được kết nối với tuyến ống dẫn nước chính bằng cách sử dụng bộ ống mềm đi kèm mới. Không được tái sử dụng bộ ống mềm cũ.

## 2. HƯỚNG DẪN AN TOÀN

### 2.1 Lắp đặt

- Loại bỏ tất cả bao bì.
- Không lắp đặt hoặc sử dụng thiết bị đã hỏng.
- Không lắp đặt hoặc sử dụng thiết bị ở nơi nhiệt độ dưới 0 °C.
- Tuân thủ hướng dẫn lắp đặt được cung cấp kèm theo thiết bị.
- Đảm bảo rằng thiết bị được lắp đặt phía dưới và liên hệ các cấu trúc an toàn.

### 2.2 Kết nối điện



#### **CẢNH BÁO!**

Nguy cơ cháy và điện giật.

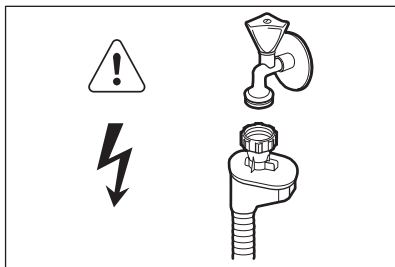
- Thiết bị phải được tiếp đất.
- Đảm bảo rằng thông tin về điện trên biển thông số tương thích với nguồn điện. Nếu không, hãy liên hệ với thợ điện.
- Luôn sử dụng ổ cắm chống giật được lắp đặt đúng cách.
- Không sử dụng adapter có nhiều phích cắm và dây cáp kéo dài.
- Đảm bảo không gây hư hỏng phích cắm và dây điện. Nếu cần thay dây nguồn của thiết bị, việc này phải được

tiến hành bởi Trung Tâm Dịch Vụ Được Ủy Quyền của chúng tôi.

- Chỉ cắm phích cắm vào ổ cắm điện khi đã lắp đặt xong. Đảm bảo tiếp cận được với phích cắm điện sau khi lắp đặt.
- Không được giật dây điện để hủy kết nối thiết bị. Luôn nhấc phích cắm.
- Thiết bị này tuân thủ Chỉ Thị của Cộng Đồng Kinh Tế Châu Âu (E.E.C.).
- Chỉ dành cho Vương Quốc Anh và Ai-len. Thiết bị có phích cắm điện chính 13 ampe. Nếu cần thay đổi cầu chì ở phích cắm điện chính, hãy sử dụng cầu chì: 13 amp ASTA (BS 1362).

### 2.3 Kết nối nước

- Bảo đảm không làm hư hại các ống mềm dẫn nước.
- Trước khi quý vị nối thiết bị với các ống mới hoặc ống đã không được sử dụng trong một thời gian dài, hãy để nước chảy cho đến khi sạch.
- Lần đầu tiên quý vị sử dụng thiết bị, cần đảm bảo không có rò rỉ.
- Ống dẫn nước vào có van an toàn và vỏ bọc có cáp chính bên trong.



### **CẢNH BÁO!**

Điện áp nguy hiểm.

- Nếu ống dẫn nước vào bị hỏng, lập tức rút phích cắm điện chính ra khỏi ổ cắm. Liên hệ với Trung Tâm Dịch Vụ Được Ủy Quyền để thay ống dẫn nước vào.

## **2.4 Sử dụng**

- Không ngồi hoặc đứng lên cửa mở.
- Chất tẩy rửa cho máy rửa chén nguy hiểm. Hãy tuân thủ các hướng dẫn về an toàn trên bao bì chất tẩy rửa.
- Không uống và chơi với nước trong thiết bị.
- Không lấy chén bát ra khỏi thiết bị cho đến khi chương trình kết thúc. Chất tẩy rửa có thể còn trên chén bát.
- Thiết bị có thể nhà hơi nóng nếu quý vị mở cửa khi chương trình đang hoạt động.

- Không đặt các sản phẩm dễ cháy hoặc đồ vật ướt ở trong, gần hoặc trên thiết bị.

## **2.5 Dịch vụ**

- Liên hệ với Trung Tâm Dịch Vụ Được Ủy Quyền để sửa chữa thiết bị. Chúng tôi khuyến nghị chỉ sử dụng các linh kiện dự phòng gốc.
- Khi quý vị liên hệ với Trung Tâm Dịch Vụ Được Ủy Quyền, đảm bảo rằng quý vị đã có các thông tin sau đây trên biển thông số.

Mẫu :

PNC :

Số Sê-ri :

## **2.6 Thải bỏ**

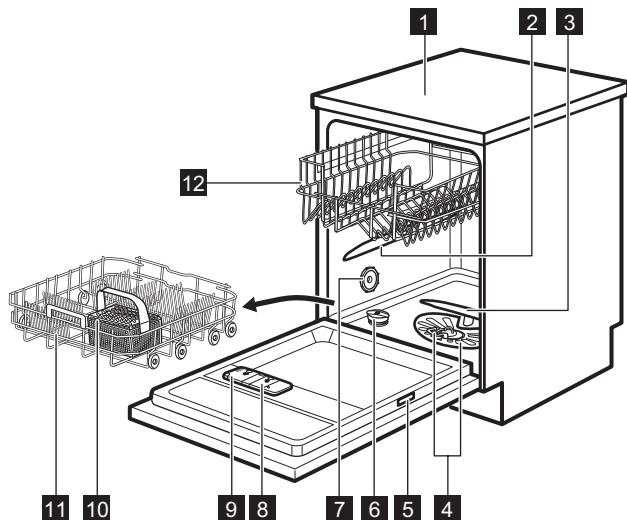


### **CẢNH BÁO!**

Nguy cơ thương tích hoặc ngập thờ.

- Ngắt kết nối thiết bị khỏi nguồn điện chính.
- Ngắt và tháo bỏ dây điện.
- Tháo chốt cài cửa để ngăn trẻ em và vật nuôi tiếp xúc với thiết bị.

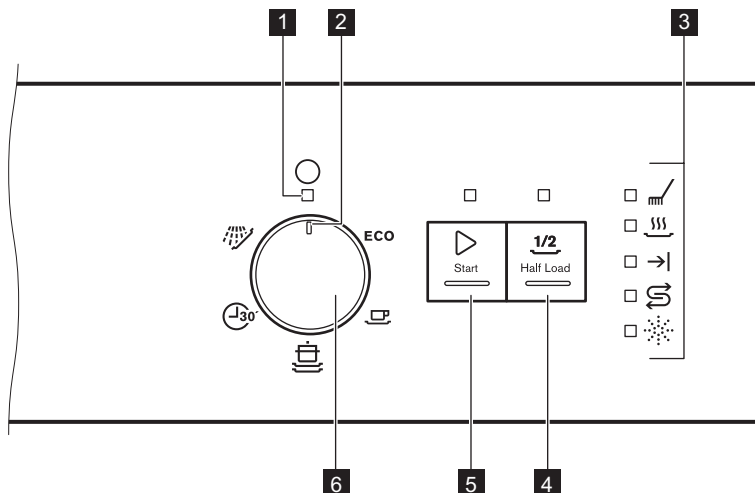
### 3. MÔ TẢ SẢN PHẨM



- 1** Mặt bàn nấu ăn
- 2** Cần phun phía trên
- 3** Cần phun phía dưới
- 4** Bộ lọc
- 5** Biển thông số
- 6** Ngăn chứa muối
- 7** Lỗ thông khí

- 8** Chỗ chứa dung dịch trợ xả
- 9** Chỗ chứa chất tẩy rửa
- 10** Giỏ đựng dao kéo
- 11** Giỏ phía dưới
- 12** Giỏ phía trên

## 4. BẢNG ĐIỀU KHIỂN



- |                                    |                                      |
|------------------------------------|--------------------------------------|
| <b>1</b> Bật/tắt đèn chỉ báo       | <b>5</b> Nút khởi động               |
| <b>2</b> Mức đánh dấu chương trình | <b>6</b> Nút điều chỉnh chương trình |
| <b>3</b> Đèn chỉ báo               |                                      |
| <b>4</b> Nút bán tải               |                                      |

### 4.1 Đèn chỉ báo

| Đèn chỉ báo | Mô tả                                                                               |
|-------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
|             | Giai đoạn rửa. Đèn chỉ báo bật khi giai đoạn rửa hoạt động.                         |
|             | Giai đoạn sấy. Đèn chỉ báo bật khi giai đoạn sấy hoạt động.                         |
|             | Đèn chỉ báo kết thúc.                                                               |
|             | Đèn chỉ báo muối. Đèn chỉ báo muối luôn tắt khi chương trình hoạt động.             |
|             | Đèn chỉ báo dung dịch trợ xả. Đèn chỉ báo muối luôn tắt khi chương trình hoạt động. |

## 5. CHƯƠNG TRÌNH

| Chương trình                                                                                | Độ bẩn<br>Loại nạp                        | Giai đoạn<br>chương trình                                                                                               | Giá trị tiêu thụ<br>1)                         |                        |             |
|---------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|------------------------|-------------|
|                                                                                             |                                           |                                                                                                                         | Thời<br>gian<br>Hoạt<br>Động<br>(tối<br>thiểu) | Năng<br>lượng<br>(kWh) | Nước<br>(l) |
| <b>ECO 2)</b>                                                                               | Bẩn bình<br>thường<br>Đồ sứ và dao<br>kéo | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Trước khi rửa</li> <li>• Rửa 50 °C</li> <li>• Xả</li> <li>• Sấy khô</li> </ul> | 195                                            | 1.039                  | 11          |
|  <b>3)</b> | Rất bẩn<br>Đồ sứ, dao<br>kéo, soong nồi   | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Trước khi rửa</li> <li>• Rửa 70 °C</li> <li>• Xả</li> <li>• Sấy khô</li> </ul> | 150 - 170                                      | 1.5 - 1.6              | 13 - 15     |
|  <b>4)</b> | Bẩn bình<br>thường<br>Đồ sứ và dao<br>kéo | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Trước khi rửa</li> <li>• Rửa 65 °C</li> <li>• Xả</li> <li>• Sấy khô</li> </ul> | 120 - 130                                      | 1.3 - 1.6              | 15 - 17     |
|  <b>5)</b> | Rất ít bẩn<br>Đồ sứ và dao<br>kéo         | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Rửa 60 °C<br/>hoặc 65 °C</li> <li>• Xả</li> </ul>                              | 30                                             | 0.8                    | 9           |
|  <b>5)</b> | Tất cả                                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Trước khi rửa</li> </ul>                                                       | 14                                             | 0.1                    | 4           |

1) Áp suất và nhiệt độ nước, các thay đổi nguồn điện chính, tùy chọn và lượng chén bát có thể thay đổi các giá trị.

2) Với chương trình này, quý vị có thể sử dụng nước và tiêu thụ năng lượng hiệu quả nhất cho đồ sứ và dao kéo với độ bẩn bình thường. (Đây là chương trình chuẩn cho các viện kiểm tra).

3) Chương trình này có giai đoạn tăng nhiệt độ cao cho kết quả vệ sinh tốt hơn. Trong giai đoạn xả, nhiệt độ ở mức 70 °C trong khoảng ít nhất 10 phút.

4) Với chương trình này quý vị có thể rửa chén bát rất ít bẩn. Điều này mang lại kết quả rửa tốt trong thời gian ngắn.

5) Sử dụng chương trình này để xả nhanh chén bát và giúp tránh thức ăn thừa bám trên chén bát và mùi hôi ra khỏi thiết bị. Không sử dụng chất tẩy rửa cho chương trình này.

### 5.1 Thông tin cho các viện kiểm tra

Để biết tất cả các thông tin cần thiết về thực hiện kiểm tra, hãy gửi email đến:

[info.test@dishwasher-production.com](mailto:info.test@dishwasher-production.com)

Viết mã số sản phẩm (PNC) trên biển thông số.

## 6. CÀI ĐẶT

### 6.1 Chế độ chọn chương trình và chế độ người dùng

Khi thiết bị ở chế độ chọn chương trình, có thể đặt chương trình và vào chế độ người dùng.

**Trong chế độ người dùng, các cài đặt sau đây có thể được thay đổi:**

- Mức chất làm mềm nước theo độ cứng nước.

**Các cài đặt này sẽ được lưu cho đến khi quý vị thay đổi.**

### Cách đặt chế độ chọn chương trình

Thiết bị ở chế độ chọn chương trình khi đèn chỉ báo bật/tắt bật và đèn chỉ báo khởi động bắt đầu nhấp nháy.

Khi quý vị bật thiết bị, thường thiết bị sẽ ở chế độ chọn chương trình. Tuy nhiên,

nếu thiết bị không ở chế độ này, quý vị có thể đặt chế độ chọn chương trình theo cách sau đây:

Nhấn giữ đồng thời **Start** và **Half Load** cho đến khi thiết bị ở chế độ chọn chương trình.

### 6.2 Chất làm mềm nước

Chất làm mềm nước loại bỏ khoáng chất khỏi nguồn nước mà có thể ảnh hưởng không tốt cho kết quả rửa và thiết bị.

Lượng khoáng chất này càng cao thì nước của quý vị càng cứng. Độ cứng nước có thể được đo bằng thang tương đương.

Chất làm mềm nước cần được điều chỉnh theo độ cứng nước trong khu vực quý vị. Cơ quan quản lý nước tại địa phương có thể tư vấn cho quý vị về độ cứng nước trong khu vực. Điều quan trọng là đặt đúng mức chất làm mềm nước để đảm bảo đạt kết quả rửa tốt.

### Độ cứng của nước

| Độ theo nước Đức (°dH) | Độ theo nước Pháp (°fH) | mmol/l    | Độ cứng Clarke | Mức chất làm mềm nước |
|------------------------|-------------------------|-----------|----------------|-----------------------|
| 47 - 50                | 84 - 90                 | 8.4 - 9.0 | 58 - 63        | 10                    |
| 43 - 46                | 76 - 83                 | 7.6 - 8.3 | 53 - 57        | 9                     |
| 37 - 42                | 65 - 75                 | 6.5 - 7.5 | 46 - 52        | 8                     |
| 29 - 36                | 51 - 64                 | 5.1 - 6.4 | 36 - 45        | 7                     |
| 23 - 28                | 40 - 50                 | 4.0 - 5.0 | 28 - 35        | 6                     |
| 19 - 22                | 33 - 39                 | 3.3 - 3.9 | 23 - 27        | 5 <sup>1)</sup>       |
| 15 - 18                | 26 - 32                 | 2.6 - 3.2 | 18 - 22        | 4                     |
| 11 - 14                | 19 - 25                 | 1.9 - 2.5 | 13 - 17        | 3                     |
| 4 - 10                 | 7 - 18                  | 0.7 - 1.8 | 5 - 12         | 2                     |
| <4                     | <7                      | <0.7      | < 5            | 1 <sup>2)</sup>       |

<sup>1)</sup> Cài đặt tại nhà máy.

<sup>2)</sup> Không sử dụng muối ở mức này.

Nếu quý vị sử dụng viên đa năng chứa muối và độ cứng nước thấp hơn 21°dH, quý vị có thể đặt mức chất làm mềm

nước thấp nhất. Điều này sẽ tắt đèn chỉ báo nạp lại muối.

Nếu quý vị sử dụng chất tẩy rửa hoặc viên đa năng chuẩn không chứa muối, hãy đặt mức độ cứng nước phù hợp để giữ cho đèn chỉ báo nạp lại muối hoạt động.

## Cách đặt mức chất làm mềm nước

Thiết bị phải đang ở chế độ chọn chương trình.

1. Đảm bảo rằng mức đánh dấu chương trình trên nút khớp với đèn chỉ báo bật/tắt.
2. Để vào chế độ người dùng, hãy nhấn giữ **Half Load**. Đồng thời vận nút ngược chiều kim đồng hồ cho đến khi mức đánh dấu chương trình khớp với

chương trình đầu tiên. Thả **Half Load** khi đèn chỉ báo **Start** và bật/tắt bắt đầu nhấp nháy.

### 3. Nhấn **Half Load**.

- Đèn chỉ báo →| bắt đầu nhấp nháy.
  - Đèn chỉ báo **Start** và bật/tắt tiếp tục nhấp nháy.
  - →| Nhấp nháy từng đợt cho biết mức đặt hiện tại, ví dụ như 5 lần nhấp nháy + tạm dừng + 5 lần nhấp nháy = mức 5.
4. Nhấn **Half Load** nhiều lần để thay đổi cài đặt. Mỗi lần quý vị nhấn **Half Load** thì số mức tăng lên. Sau mức 10, quý vị sẽ bắt đầu lại từ mức 1.
  5. Vận nút về vị trí bật/tắt để xác nhận cài đặt.

## 7. TÙY CHỌN

### 7.1 Half Load

Với tùy chọn này, quý vị có thể rửa lượng nhỏ bộ đồ ăn và đồ nấu nướng.

Tùy chọn này làm giảm thời gian chương trình và tiêu thụ nước và năng lượng.

Cho chén bát vào cả hai giỏ và sử dụng ít chất tẩy rửa.

### 7.2 Cách bật Half Load

Nhấn **Half Load**, đèn chỉ báo liên quan sẽ bật.

Nếu tùy chọn không tương thích với chương trình đã chọn, đèn chỉ báo Half Load sẽ không bật.

## 8. TRƯỚC KHI SỬ DỤNG LẦN ĐẦU

1. **Hãy chắc chắn rằng mức hiện tại của chất làm mềm nước phù hợp với độ cứng nguồn nước. Nếu không, hãy điều chỉnh mức chất làm mềm nước.**
2. Đổ đầy ngăn chứa muối.
3. Đổ đầy chỗ chứa dung dịch trợ xả.
4. Mở vòi nước.
5. Bắt đầu chương trình để loại bỏ bất kỳ dư lượng xử lý nào vẫn còn bên trong thiết bị. Không sử dụng chất tẩy rửa và không cho chén bát vào giỏ.

Khi quý vị bắt đầu chương trình, có thể mất tối đa 5 phút để thiết bị nạp lại keo trong chất làm mềm nước. Có vẻ như thiết bị đang không hoạt động. Giai đoạn rửa chỉ bắt đầu sau khi kết thúc quy trình này. Quy trình này sẽ được lặp lại định kỳ.

### 8.1 Ngăn chứa muối



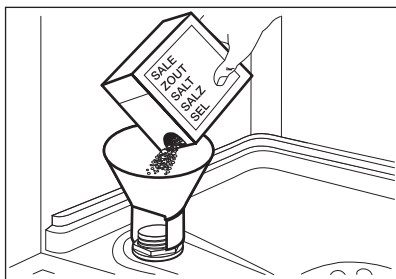
#### CẢN TRỌNG!

Chỉ dùng muối chuyên dụng cho máy rửa chén.

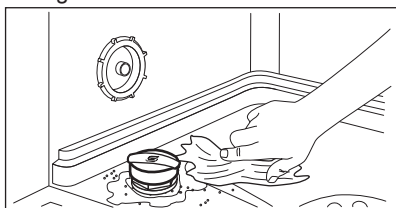
Muối được sử dụng để nạp lại keo trong chất làm mềm nước và đảm bảo việc rửa chén bát tốt trong sử dụng hàng ngày.

### Cách đổ đầy ngăn chứa muối

1. Vận nắp ngăn chứa muối ngược chiều kim đồng hồ và lấy ra.
2. Đổ 1 lít nước vào ngăn chứa muối (Chỉ lần đầu tiên).
3. Đổ đầy ngăn chứa muối bằng muối dành cho máy rửa chén.



4. Loại bỏ hết muối xung quanh lỗ nạp ngăn chứa muối.

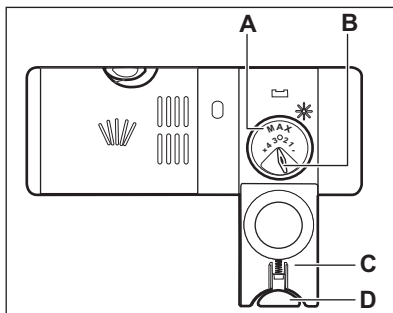
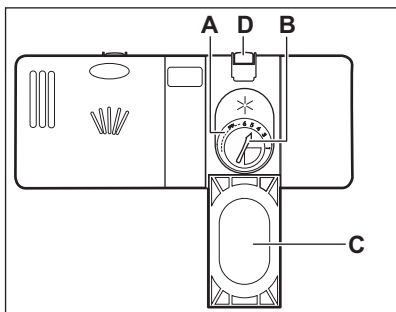


5. Vận nắp ngăn chứa muối theo chiều kim đồng hồ để đóng ngăn chứa muối.



Nước và muối có thể bị chảy ra ngoài ngăn chứa khi quý vị đổ. Nguy cơ ăn mòn. Để tránh điều này, sau khi quý vị đổ đầy ngăn chứa muối, hãy bắt đầu chương trình.

## 8.2 Cách đổ đầy chỗ chứa dung dịch trợ xả



### CÂN TRỌNG!

Chỉ sử dụng dung dịch trợ xả dùng riêng cho máy rửa chén.

1. Nhấn nút nhả (D) để mở nắp (C).
2. Đổ vào chỗ chứa dung dịch trợ xả (A) cho đến khi chất lỏng đạt mức đầy 'max'.
3. Loại bỏ dung dịch trợ xả bị chảy tràn bằng giẻ thấm mềm để tránh tạo quá nhiều bọt.
4. Đóng nắp. Đảm bảo rằng nút nhả khóa ở đúng vị trí.



Quý vị có thể vận nướm chọn điều chỉnh lượng nhả (B) giữa vị trí 1 (lượng thấp nhất) và vị trí 4 hoặc 6 (lượng cao nhất).

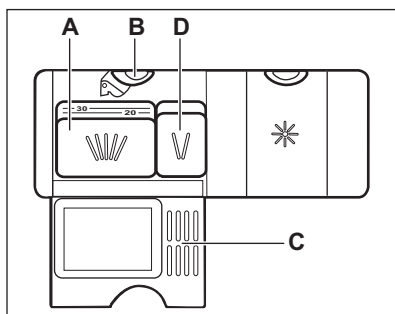
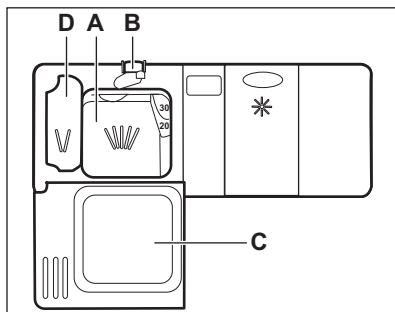
## 9. SỬ DỤNG HÀNG NGÀY

1. Mở vòi nước.
2. Vận nướm cho đến khi mức đánh dấu chương trình ứng với chương trình

quý vị muốn đặt. Đặt chương trình chính xác cho loại nướm và độ bẩn.

- Nếu đèn chỉ báo muối đang bật, hãy đổ đầy ngăn chứa muối.
  - Nếu đèn chỉ báo dung dịch trợ xả đang bật, hãy đổ đầy chỗ chứa dung dịch trợ xả.
3. Cho chén bát vào giỏ.
  4. Cho chất tẩy rửa vào.
  5. Bắt đầu chương trình.

## 9.1 Sử dụng chất tẩy rửa



1. Nhấn nút nhả (B) để mở nắp (C).
2. Cho chất tẩy rửa, dạng bột hoặc dạng viên vào khoang chứa (A).
3. Nếu chương trình có giai đoạn trước khi giặt, hãy đổ một lượng nhỏ chất tẩy rửa vào khoang chứa (D).
4. Đóng nắp. Đảm bảo rằng nút nhả khóa ở đúng vị trí.

## 9.2 Sử dụng viên đa năng

Khi quý vị sử dụng viên chứa muối và dung dịch trợ xả, không đổ đầy ngăn chứa muối và chỗ chứa dung dịch trợ xả.

1. Điều chỉnh chất làm mềm nước xuống mức thấp nhất.
2. Đặt chỗ chứa dung dịch trợ xả về vị trí thấp nhất.

## 9.3 Đặt và bắt đầu chương trình

### Bắt đầu chương trình

1. Mở vòi nước.
2. Đóng cửa thiết bị.
3. Vận núp cho đến khi mức đánh dấu chương trình ứng với chương trình quý vị muốn đặt.
  - Đèn chỉ báo bật/tắt đang bật.
  - Đèn chỉ báo bắt đầu bắt đầu nhấp nháy.
4. Nhấn **Start**.
  - Chương trình bắt đầu và đèn chỉ báo thời gian rửa bật.
  - Đèn chỉ báo bật/tắt và đèn chỉ báo bắt đầu đang bật.

### Mở cửa khi thiết bị hoạt động

Nếu quý vị mở cửa khi chương trình đang chạy, thiết bị sẽ dừng. Điều này có thể ảnh hưởng đến việc tiêu thụ năng lượng và thời gian chương trình. Khi quý vị đóng cửa chương trình, thiết bị sẽ tiếp tục từ vị trí gián đoạn.

### Hủy chương trình

Nhấn giữ **Start** cho đến khi **Half Load** đèn chỉ báo bắt đầu nhấp nháy.

Hãy chắc chắn rằng có chất tẩy rửa trong ngăn chứa chất tẩy rửa trước khi quý vị bắt đầu chương trình mới.

### Kết thúc chương trình

Khi kết thúc chương trình, đèn chỉ báo

→ bật. Nếu quý vị không tắt thiết bị trong vòng 5 phút, tất cả đèn chỉ báo sẽ tắt. Điều này giúp giảm tiêu thụ năng lượng.

1. Để tắt thiết bị, hãy vận núp cho đến khi mức đánh dấu chương trình khớp với đèn chỉ báo bật/tắt.
2. Đóng vòi nước.

## 10. CÁC MẸO VÀ LỜI KHUYÊN

### 10.1 Thông tin chung

Các lời khuyên sau đây sẽ đảm bảo kết quả làm sạch và sấy khô tối ưu trong việc sử dụng hàng ngày và cũng giúp bảo vệ môi trường.

- Cho lượng thức ăn thừa nhiều trên chén bát vào thùng rác.
- Không xả trước chén bát bằng tay. Khi cần, sử dụng chương trình trước khi rửa (nếu có) hoặc chọn chương trình có giai đoạn trước khi rửa.
- Luôn sử dụng toàn bộ không gian của giỏ.
- Khi nạp thiết bị, hãy chắc chắn rằng nước từ vòi có cần phun được xả đến bát đĩa và rửa sạch. Hãy chắc chắn rằng bát đĩa không va chạm hoặc đè lên nhau.
- Quý vị có thể sử dụng chất tẩy rửa cho máy rửa chén bát, dung dịch trợ xả và muối riêng biệt hoặc sử dụng viên đa năng (tức là "3 trong 1", "4 trong 1", "Tất cả trong 1"). Thực hiện theo các hướng dẫn ghi trên bao bì.
- Chọn chương trình theo loại nạp và độ bẩn. Với chương trình ECO, quý vị có thể sử dụng nước và tiêu thụ năng lượng hiệu quả nhất cho đồ sứ và dao kéo dính chất bẩn bình thường.

### 10.2 Sử dụng muối, dung dịch trợ xả và chất tẩy rửa

- Chỉ sử dụng muối, dung dịch trợ xả và chất tẩy rửa dành cho máy rửa chén. Các sản phẩm khác có thể làm hỏng thiết bị.
- Viên đa năng thường thích hợp ở những khu vực có độ cứng nước tối đa 21 °dH. Ở những khu vực vượt quá giới hạn này, phải sử dụng dung dịch trợ xả và muối ngoài viên đa năng. Tuy nhiên, ở những khu vực có nước cứng và rất cứng, chúng tôi khuyến nghị sử dụng chất tẩy rửa đơn (dạng bột, dạng gel, dạng viên mà không có chức năng bổ sung nào), dung dịch trợ rửa và muối riêng biệt để có kết quả làm sạch và khô tối ưu.
- Viên tẩy rửa không tan hoàn toàn với chương trình ngắn. Để tránh dư lượng

chất tẩy rửa trên bộ đồ ăn, chúng tôi khuyến nghị quý vị sử dụng viên này trong các chương trình dài.

- Không sử dụng nhiều hơn so với lượng chất tẩy rửa phù hợp. Tham khảo hướng dẫn trên bao bì chất tẩy rửa.

### 10.3 Cần làm gì nếu muốn dừng sử dụng viên đa năng

Trước khi bắt đầu sử dụng chất tẩy rửa, muối và dung dịch trợ xả riêng biệt, hãy làm theo quy trình sau.

1. Đặt mức chất làm mềm nước cao nhất.
2. Đảm bảo rằng chỗ chứa dung dịch trợ xả và muối đã đầy.
3. Bắt đầu chương trình ngắn nhất với giai đoạn xả. Không cho chất tẩy rửa vào và không cho chén bát vào giỏ.
4. Khi kết thúc chương trình, hãy điều chỉnh chất làm mềm nước theo độ cứng nước trong khu vực quý vị.
5. Điều chỉnh lượng nhả dung dịch trợ xả.
6. Bật chỗ chứa dung dịch trợ xả.

### 10.4 Cho chén bát vào giỏ

- Chỉ sử dụng thiết bị rửa đồ có thể dùng trong máy rửa chén.
- Không cho các vật dụng thiết bị làm bằng gỗ, sứ, nhôm, thiếc và đồng vào.
- Không cho các vật dụng thiết bị có thể hút nước (miếng xốp, vải gia dụng) vào.
- Cho lượng thức ăn thừa nhiều trên chén bát vào thùng rác.
- Làm mềm thực phẩm nướng còn dư lại trên vật dụng.
- Cho đồ rồng (ly, chén và chảo) vào với cửa mở xuống.
- Đảm bảo rằng ly không va chạm vào nhau.
- Đặt dao kéo và các vật dụng nhỏ trong giỏ dao kéo.
- Đặt các vật dụng nhẹ vào giỏ phía trên. Đảm bảo rằng các vật dụng này không di chuyển.

- Đảm bảo rằng cần phun có thể di chuyển tự do trước khi quý vị bắt đầu chương trình.

## 10.5 Trước khi bắt đầu chương trình

Hãy chắc chắn rằng:

- Bộ lọc sạch sẽ và được cài đặt đúng.
- Nắp ngăn chứa muối được vặn chặt.
- Cần phun không bị nghẽn.
- Có muối và dung dịch trợ xả dành cho máy rửa chén (trừ khi quý vị sử dụng viên đa năng).
- Chén bát đặt đúng vị trí trong giỏ.

- Chương trình được áp dụng cho loại nấp và độ bẩn.
- Sử dụng lượng chất tẩy rửa phù hợp.

## 10.6 Lấy chén bát ra khỏi giỏ

1. Hãy để bộ đồ ăn nguội xuống trước khi quý vị lấy ra khỏi thiết bị. Đồ dùng nóng có thể dễ bị hỏng.
2. Đầu tiên lấy đồ dùng ra khỏi giỏ phía dưới, rồi đến giỏ phía trên.



Khi kết thúc chương trình, nước có thể vẫn còn ở các bên và trên cửa thiết bị.

# 11. BẢO TRÌ VÀ LÀM SẠCH



### CẢNH BÁO!

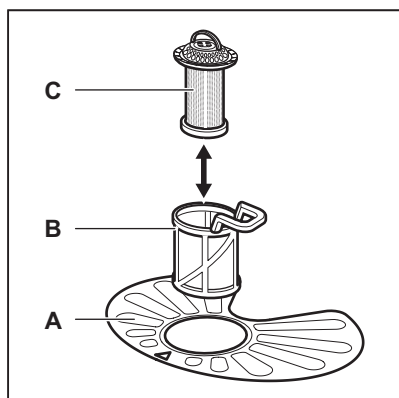
Trước khi bảo trì, hãy tắt thiết bị và rút phích cắm chính ra khỏi ổ cắm.



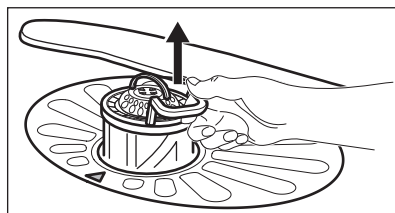
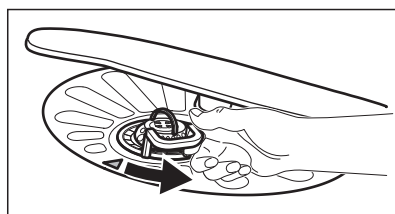
Bộ lọc bẩn và cần phun bị nghẽn làm giảm kết quả rửa. Hãy kiểm tra thường xuyên và làm sạch, nếu cần thiết.

## 11.1 Làm sạch bộ lọc

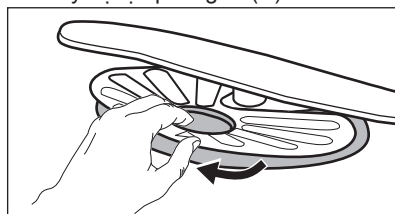
Hệ thống làm sạch gồm 3 phần.



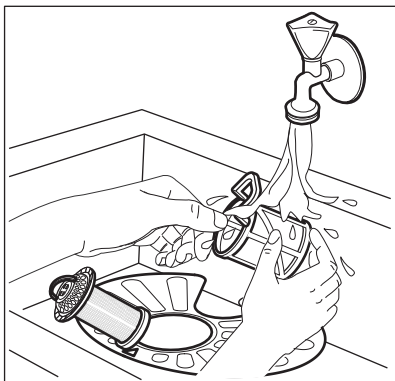
1. Vặn bộ lọc (B) ngược chiều kim đồng hồ và lấy ra.



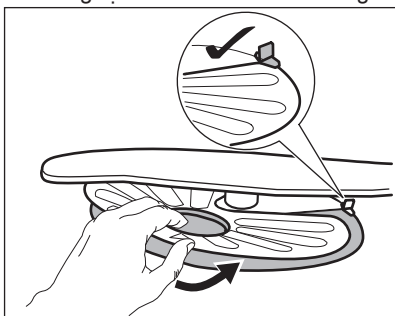
2. Lấy bộ lọc (C) ra khỏi bộ lọc (B).
3. Lấy bộ lọc phẳng ra (A).



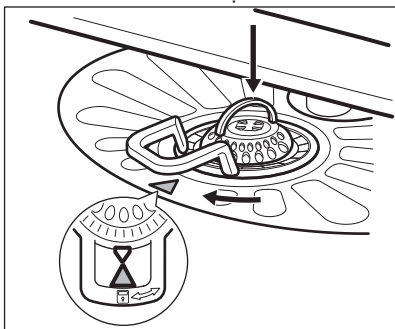
4. Rửa bộ lọc.



5. Đảm bảo rằng không còn thức ăn thừa hay chất bẩn bên trong hoặc xung quanh cạnh bể thu.
6. Lắp lại bộ lọc phẳng vào vị trí cũ (A). Đảm bảo rằng bộ lọc phẳng được đặt đúng vị trí dưới 2 cần dẫn hướng.



7. Lắp lại bộ lọc (B) và (C).
8. Lắp lại bộ lọc (B) vào bộ lọc phẳng (A). Vặn theo chiều kim đồng hồ cho đến khi khóa vào vị trí.



### **CẢN TRỌNG!**

Bộ lọc không được lắp đặt đúng vị trí có thể dẫn đến kết quả rửa kém và làm hỏng thiết bị.

## **11.2 Làm sạch cần phun**

Không tháo bỏ cần phun. Nếu các lỗ trong cần phun bị nghẽn, hãy loại bỏ các phần chất bẩn còn lại bằng vật nhọn mỏng.

## **11.3 Làm sạch bên ngoài**

- Làm sạch thiết bị bằng giẻ mềm ướt.
- Chỉ sử dụng chất tẩy rửa trung tính.
- Không dùng các sản phẩm ăn mòn, tẩy làm sạch ăn mòn hoặc dung môi.

## **11.4 Làm sạch bên trong**

- Làm sạch thiết bị cẩn thận, kể cả miếng đệm cao su ở cửa bằng giẻ mềm ẩm.
- Nếu quý vị thường sử dụng chương trình thời gian ngắn, điều này có thể để lại mỡ và cặn vôi thừa bên trong thiết bị. Để tránh điều này, chúng tôi khuyến nghị chạy chương trình thời gian dài ít nhất 2 lần mỗi tháng.
- Để duy trì hiệu quả hoạt động của thiết bị tốt nhất, chúng tôi khuyến nghị sử dụng hàng tháng sản phẩm làm sạch chuyên dụng cho máy rửa chén. Thực hiện theo các hướng dẫn trên bao bì một cách cẩn thận.

## 12. XỬ LÝ SỰ CỐ

Nếu thiết bị không bắt đầu hoặc ngưng trong quá trình hoạt động, trước khi liên hệ với Trung Tâm Dịch Vụ Được Ủy Quyền, hãy kiểm tra xem quý vị có thể tự giải quyết vấn đề với sự giúp đỡ của thông tin trong bảng không.



**CẢNH BÁO!**

Việc sửa chữa sai cách có thể dẫn đến rủi ro nghiêm trọng cho sự an toàn của người dùng. Bất kỳ việc sửa chữa nào cũng phải do nhân viên đủ năng lực thực hiện.

Với một số vấn đề, đèn chỉ báo kết thúc nhấp nháy từng đợt, cho thấy có trục trặc.

**Đa số các vấn đề xảy ra đều có thể được giải quyết mà không cần liên hệ với Trung Tâm Dịch Vụ Được Ủy Quyền.**

| Vấn đề và mã báo động                                                                                                                                                              | Nguyên nhân có thể có và giải pháp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Quý vị không thể bật thiết bị.                                                                                                                                                     | <ul style="list-style-type: none"><li>• Đảm bảo rằng đã cắm phích cắm vào ổ cắm điện.</li><li>• Đảm bảo rằng không có cầu chì hỏng trong hộp cầu chì.</li></ul>                                                                                                                                                                                                                                         |
| Chương trình không bắt đầu.                                                                                                                                                        | <ul style="list-style-type: none"><li>• Đảm bảo rằng đã đóng cửa thiết bị.</li><li>• Nhấn <b>Start</b>.</li><li>• Thiết bị đã bắt đầu quy trình nạp lại keo trong chất làm mềm nước. Quy trình này mất khoảng 5 phút.</li></ul>                                                                                                                                                                         |
| Thiết bị không chứa đầy nước. <ul style="list-style-type: none"><li>• Đèn chỉ báo kết thúc thỉnh thoảng nhấp nháy 1 lần.</li><li>• Đèn chỉ báo Start nhấp nháy liên tục.</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>• Đảm bảo rằng vòi nước mở.</li><li>• Đảm bảo rằng áp suất nguồn nước không qua thấp. Để biết thông tin này, hãy liên hệ với cơ quan quản lý nước tại địa phương quý vị.</li><li>• Đảm bảo rằng vòi nước không bị nghẽn.</li><li>• Đảm bảo rằng bộ lọc trong ống dẫn vào không bị nghẽn.</li><li>• Đảm bảo rằng ống dẫn vào không bị xoắn hoặc bẻ cong.</li></ul> |
| Thiết bị không chảy nước. <ul style="list-style-type: none"><li>• Đèn chỉ báo kết thúc thỉnh thoảng nhấp nháy 2 lần.</li><li>• Đèn chỉ báo Start nhấp nháy liên tục.</li></ul>     | <ul style="list-style-type: none"><li>• Đảm bảo rằng đầu vòi bồn rửa không bị nghẽn.</li><li>• Đảm bảo rằng ống thoát nước không bị xoắn hoặc bẻ cong.</li></ul>                                                                                                                                                                                                                                        |
| Thiết bị chống ngập đang bật. <ul style="list-style-type: none"><li>• Đèn chỉ báo kết thúc thỉnh thoảng nhấp nháy 3 lần.</li><li>• Đèn chỉ báo Start nhấp nháy liên tục.</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>• Đóng vòi nước và liên hệ với Trung Tâm Dịch Vụ Được Ủy Quyền.</li></ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                         |

| Vấn đề và mã báo động                                                  | Nguyên nhân có thể có và giải pháp                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Thiết bị dừng và bắt đầu lại thêm nhiều lần trong quá trình hoạt động. | <ul style="list-style-type: none"> <li>Điều này là bình thường. Điều này cho kết quả làm sạch tối ưu và tiết kiệm năng lượng.</li> </ul>                                                                                                                                                                                            |
| Rò rỉ nhỏ từ cửa thiết bị.                                             | <ul style="list-style-type: none"> <li>Thiết bị không được đặt trên bề mặt phẳng. Tháo lỏng hoặc siết chặt chân có thể điều chỉnh (nếu có).</li> <li>Cửa thiết bị không được đặt giữ bõn. Điều chỉnh chân sau (nếu có).</li> </ul>                                                                                                  |
| Cửa thiết bị khó đóng.                                                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>Thiết bị không được đặt trên bề mặt phẳng. Tháo lỏng hoặc siết chặt chân có thể điều chỉnh (nếu có).</li> <li>Bộ đồ ăn đang lòi ra khỏi giỏ.</li> </ul>                                                                                                                                      |
| Tiếng rơi lộp độp/va chạm phát ra từ bên trong thiết bị.               | <ul style="list-style-type: none"> <li>Không xếp đúng bộ đồ ăn trong giỏ. Tham khảo từ rơi hướng dẫn cho chén bát vào giỏ.</li> <li>Đảm bảo rằng cần phun có thể xoay tự do.</li> </ul>                                                                                                                                             |
| Thiết bị vướng bộ ngắt mạch.                                           | <ul style="list-style-type: none"> <li>Cường độ dòng điện không đủ để cấp điện đồng thời cho tất cả thiết bị sử dụng. Hãy kiểm tra cường độ dòng điện của ổ cắm và công suất đồng hồ đo hoặc tắt một trong các thiết bị đang sử dụng.</li> <li>Lỗi điện bên trong thiết bị. Liên hệ với Trung Tâm Dịch Vụ Được Ủy Quyền.</li> </ul> |



Tham khảo "**Trước khi sử dụng lần đầu**", "**Sử dụng hàng ngày**", hoặc "**Các mẹo và lời khuyên**" để biết các nguyên nhân có thể có khác.

Sau khi đã kiểm tra thiết bị, nhấn **Start**. Nếu vấn đề vẫn xảy ra, hãy liên hệ với Trung Tâm Dịch Vụ Được Ủy Quyền.

Nếu mã báo động không được mô tả trong bảng, hãy liên hệ với Trung Tâm Dịch Vụ Được Ủy Quyền.

## 12.1 Kết quả rửa và sấy khô không đạt yêu cầu

| Vấn đề           | Nguyên nhân có thể có và giải pháp                                                                                                                                                                                      |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Kết quả rửa kém. | <ul style="list-style-type: none"> <li>Tham khảo "<b>Sử dụng hàng ngày</b>", "<b>Các mẹo và lời khuyên</b>" và từ rơi hướng dẫn cho chén bát vào giỏ.</li> <li>Sử dụng thêm các chương trình rửa chuyên sâu.</li> </ul> |

| Vấn đề                                                             | Nguyên nhân có thể có và giải pháp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|--------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Kết quả sấy khô kém.                                               | <ul style="list-style-type: none"> <li>Bộ đồ ăn đã để quá lâu trong thiết bị đóng kín.</li> <li>Không có dung dịch trợ xả hoặc lượng dung dịch trợ xả không đủ. Đặt chỗ chứa dung dịch trợ xả đến mức cao hơn.</li> <li>Vật dụng bằng nhựa có thể phải lau khô bằng khăn.</li> <li>Chúng tôi khuyến nghị luôn sử dụng dung dịch trợ xả, kể cả kết hợp với viên đa năng.</li> </ul>                                                        |
| Có những vệt màu trắng hoặc lớp màu xanh trên ly và chén bát.      | <ul style="list-style-type: none"> <li>Lượng nhả dung dịch trợ xả quá nhiều. Hãy điều chỉnh dung dịch trợ xả xuống mức thấp hơn.</li> <li>Lượng chất tẩy rửa quá nhiều.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Có vết bẩn và giọt nước khô trên ly và chén bát.                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>Lượng nhả dung dịch trợ xả không đủ. Hãy điều chỉnh dung dịch trợ xả lên mức cao hơn.</li> <li>Chất lượng dung dịch trợ xả có thể là nguyên nhân.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                       |
| Chén bát ướt.                                                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>Chương trình không có giai đoạn sấy khô hoặc có giai đoạn sấy khô với nhiệt độ thấp.</li> <li>Chỗ chứa dung dịch trợ xả trống.</li> <li>Chất lượng dung dịch trợ xả có thể là nguyên nhân.</li> <li>Chất lượng viên đa năng có thể là nguyên nhân. Hãy sử dụng viên đa năng của nhãn hiệu khác hoặc bật chỗ chứa dung dịch trợ xả và sử dụng dung dịch trợ xả và viên đa năng với nhau.</li> </ul> |
| Bộ phận bên trong thiết bị bị ướt.                                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>Đây không phải là lỗi thiết bị. Đây là do độ ẩm trong không khí ngưng tụ trên thành thiết bị gây ra.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| Bọt bất thường trong quá trình rửa.                                | <ul style="list-style-type: none"> <li>Chỉ sử dụng chất tẩy rửa dành cho máy rửa chén.</li> <li>Có rò rỉ trong chỗ chứa dung dịch trợ xả. Liên hệ với Trung Tâm Dịch Vụ Được Ủy Quyền.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                         |
| Vết gỉ sắt trên dao kéo.                                           | <ul style="list-style-type: none"> <li>Sử dụng quá nhiều muối trong nước để rửa. Tham khảo "<b>Chất làm mềm nước</b>".</li> <li>Dao kéo được làm bằng thép không gỉ và bằng bạc được xếp với nhau. Tránh để các vật dụng làm bằng thép không gỉ và bằng bạc gần nhau.</li> </ul>                                                                                                                                                          |
| Có dư lượng chất tẩy rửa trong chỗ chứa lúc kết thúc chương trình. | <ul style="list-style-type: none"> <li>Viên tẩy rửa bị mắc kẹt trong chỗ chứa và do đó không thể rửa sạch hoàn toàn bằng nước.</li> <li>Nước không thể rửa sạch chất tẩy rửa khỏi chỗ chứa. Đảm bảo rằng cần phun không bị bít hoặc nghẽn.</li> <li>Đảm bảo rằng các vật dụng trong giỏ không làm cản việc mở nắp chỗ chứa chất tẩy rửa.</li> </ul>                                                                                       |
| Mùi hôi bên trong thiết bị.                                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>Tham khảo "<b>Làm sạch bên trong</b>".</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |

| Vấn đề                                                | Nguyên nhân có thể có và giải pháp                                                                                                                                                                                                                                                             |
|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Dư lượng cặn vôi trên bộ đồ ăn, bồn và bên trong cửa. | <ul style="list-style-type: none"><li>Tham khảo <b>"Chất làm mềm nước"</b>.</li></ul>                                                                                                                                                                                                          |
| Bộ đồ ăn bị xỉn màu, đổi màu hoặc bị mẻ.              | <ul style="list-style-type: none"><li>Đảm bảo rằng chỉ các vật dụng có thể dùng trong máy rửa chén được rửa trong thiết bị.</li><li>Cho chén bát vào và lấy ra khỏi giỏ cẩn thận. Tham khảo từ rơi hướng dẫn cho chén bát vào giỏ.</li><li>Đặt các vật dụng để vỡ lên giỏ phía trên.</li></ul> |

**i** Tham khảo **"Trước khi sử dụng lần đầu"**, **"Sử dụng hàng ngày"** hoặc **"Các mẹo và lời khuyên"** để biết các nguyên nhân có thể có khác.

13. THÔNG SỐ KỸ THUẬT

|                            |                                         |                      |
|----------------------------|-----------------------------------------|----------------------|
| Kích thước                 | Chiều rộng / chiều cao / chiều sâu (mm) | 600 / 850 / 625      |
| Kết nối điện <sup>1)</sup> | Điện áp (V)                             | 220 - 240            |
|                            | Tần số (Hz)                             | 50                   |
| Áp suất nguồn nước         | Bar tối thiểu / tối đa (MPa)            | 0.5 (0.05) / 8 (0.8) |
| Nguồn nước                 | Nước lạnh hoặc nước nóng <sup>2)</sup>  | tối đa 60 °C         |
| Công suất                  | Cài đặt vị trí                          | 13                   |
| Mức tiêu thụ điện          | Chế độ để bật (W)                       | 5.0                  |
| Mức tiêu thụ điện          | Chế độ tắt (W)                          | 0.50                 |

<sup>1)</sup> Tham khảo biển thông số để biết các giá trị khác.  
<sup>2)</sup> Nếu nước nóng lấy từ nguồn năng lượng thay thế (ví dụ như tấm năng lượng mặt trời, năng lượng gió), sử dụng nguồn nước nóng để giảm tiêu thụ năng lượng.

14. CÁC VẤN ĐỀ VỀ MÔI TRƯỜNG

Tái chế các vật liệu bằng ký hiệu . Để đồ đóng gói vào các thùng chứa có thể sử dụng để tái chế. Giúp bảo vệ môi trường và sức khỏe con người và tái chế phế liệu của các đồ dùng điện và điện tử. Không vứt bỏ các đồ dùng có đánh dấu bằng ký hiệu  cùng với chất thải gia dụng. Gửi lại sản phẩm cho cơ sở tái chế ở địa phương của bạn hoặc liên hệ với văn phòng đô thị của bạn.

[www.electrolux.com/shop](http://www.electrolux.com/shop)



100012760-A-272015

